

PHẦN MỞ ĐẦU: MỘT ÍT THƠ

Thơ tùy hứng

Chứa tỏ tình

Thiên Chúa luôn vẫn tỏ tình... thương
sau chuyện Êđen, chuyện hồng thủy...
Ngài gửi nhân loại tình thư bất hủ
là Đức Kitô thiên tình sử đoạn trường.

Bức thư dài đọc hoài hơn hai ngàn năm chưa hết
gửi con cái loài người bốn hướng tám phương
nhưng, kẻ đọc người không, nhiều người chưa biết,
đáp lại thì ít, có kẻ giả điếc xem thường.

Tệ hơn, có người còn nhếch môi giễu cợt
mang thư tình Người rao danh đánh tiếng
mặc cả bán buôn,
ở đời “bán phần buôn hương mười phương phải chừa một”
đàng này, ngay trong nhà Chúa, người chí cốt tạo phản... “thấy thương”!

MỘNG CHINH NHÂN
1198

Thơ thánh nhạc

CA TỤNG (Tv.91)

Đừng sợ nhận MARIA làm bạn, này GIUSE con Đavít!
Vì ĐÁNG lòng Bà là bởi phép THÁNH LINH.

*Nguyên văn: IOSEPH fili David, noli timere accipere MARÍAM cóniugem tuam,
quod enim in ea natum est, de SPIRITU SANCTO est. Câu này dùng để sáng tác
câu ĐỐI cho Đối ca nhập lễ thánh GIUSE 19.3*

PHẦN I: HỌC HỎI VĂN KIỆN

Thông điệp MUSICAE SACRAE DISCIPLINA

(Kỷ luật thánh nhạc - tiếp theo)

(Bản dịch)

15. Chúng tôi không quên nhiều vị
Giáo hoàng khác, nhưng đặc biệt, vị
tiền nhiệm đáng kính nhớ của chúng
tôi là Đức Bênêđictô XIV, trong thông
điệp ban hành ngày 19.2.1749 để chuẩn
bị năm thánh, với sự hiểu biết uyên
thâm của người, và với những lý luận
rất phong phú, đã đặt biệt khuyến
khích các giám mục nên triệt để loại bỏ

những kiểu cách bất chính và không
thích hợp đã được đưa vào thánh nhạc.
Các vị tiền nhiệm của chúng tôi: Đức
Lêô XII, Piô VIII, Grêgôriô XVI, Piô
IX, Lêô XIII cũng đã theo con đường
ấy.

(Lời bàn dẫn)

Theo như thông điệp đã nêu, các

giáo hoàng đều đã nhất trí loại trừ yếu tố phàm tục ra khỏi thánh nhạc, để thánh nhạc ngày càng trở nên tinh tuyền xứng đáng dâng lên để ca ngợi Thiên Chúa. Nhưng vấn đề này lại không thể chỉ nói một lần, mà phải nhiều lần, nói mãi, nhắc hoài, do khuynh hướng con người ai cũng ưa chuộng sự dễ dãi, bay bướm, nên vâng nghe theo lời GH ít lâu lại khinh xuất đưa tính thể tục vào một cách rất vô tình, thánh nhạc là âm nhạc trong thánh đường, tức là mang tính nghệ thuật, mà đã nói đến nghệ thuật thì khó có thể luôn nghiêm khắc, hoặc luôn cảm lòng cảm trí được, vì thế mà thời nào cũng vậy, luôn xảy ra sự sa ngã tất yếu cần đến sự nhắc nhở của các vị

giáo hoàng. Nhìn ra nhạc đời cũng thấy như vậy, âm nhạc không thể giữ mãi tính nghiêm túc bác học, dù ai cũng biết đó là nghệ thuật ở tầm lý tưởng, nhưng cuộc sống cần phải có một dòng âm nhạc dễ dãi hơn, phóng khoáng và thậm chí thô thiển.

GH biết rõ như vậy, nên chỉ nhắc nhở, và luôn nhắc nhở, chứ không mạnh tay kết án. Phần ta, những ai có trách nhiệm, nên ý tứ canh chừng lấy chính mình luôn, để cho thánh nhạc được thánh mãi để dâng lên Thiên Chúa.

NK.

PHẦN II : HỎI ĐÁP

HỎI: Ca đoàn giáo xứ kia, vì lý do ít ca viên hay vì lý do hát dở không biết, nên hát lễ kiểu này: bài hát có 2 bè, họ thu băng sẵn bè 2 ở nhà, khi hát lễ họ mở máy phát bè 2 đó, hòa chung với giọng họ hát bè 1. Thấy thế tôi bảo: không được!, họ bảo “được! Chúng tôi làm sao thì làm, miễn đảm bảo hát tốt thì thôi chứ!”. Xin quý báo giải đáp giúp. Xin chân thành cảm ơn. (Lê Lâm, gp. Phú Cường)

ĐÁP: Thật khó trả lời được hay không được, vì trong việc làm ấy chứa đựng sự hiểu biết có giới hạn và thiện ý...chỉ có thể nói với họ về nguyên tắc này”Hội thánh không muốn áp đặt những luật lệ về thẩm mỹ học hoặc về kỹ thuật trong phạm vi lý thuyết âm nhạc, nhưng là để đề phòng không cho bất cứ những gì làm cho âm nhạc trở thành kém quý trọng, vì nó được kêu gọi để thi hành một sứ mệnh rất cao quý là tế

tự Thiên Chúa”(số 17 tđ. Musicae sacrae disciplina). Tốt nhất nên học hỏi mới biết giá trị của thẩm mỹ ở chỗ nào, nhất là sự thẩm mỹ ấy để dâng lên Thiên Chúa, nguồn gốc sự thẩm mỹ.

HỎI: Anh ca trưởng ca đoàn tôi ưa sửa đổi đôi chút trong những bài hát của người ta. Khi thì vài ba ca từ, khi thì vài ba dấu nhạc, chỗ khác thì một số âm hình hay nhịp tổ...anh bảo rằng vì nó kém, nó nguơng, nó chói tai v.v...sửa để giúp tác phẩm thêm hoàn chỉnh tác giả phải biết onlà đàng khác... thậm chí có bài anh sửa hẳn một câu nhạc dài. Chúng tôi không ưng cách làm đó, vì thấy nó làm sao...ấy! Nhưng không biết dùng lời nào để nói với anh, vì anh rất giỏi âm nhạc-tốt nghiệp nhạc viện-. Kính thưa quý thầy, có nên làm thế không?(Trần thị Hạnh và các bạn, gp. Xuân Lộc)

ĐÁP: Chúng tôi xin kể lại một giai thoại nhỏ có thật, do lm nhạc sư ANT. TIẾN DŨNG người trong cuộc kể lại, có thể kiểm chứng vì Ngài hiện đang ở Chợ lớn, tp.HCM: "Sau khi tốt nghiệp không lâu, tôi trở lại viện thánh nhạc thăm thầy cũ, sẵn dịp xin ý kiến thầy về một tác phẩm vừa mới sáng tác xong. Khi trao bài cho thầy, tôi chưa kịp nói gì, thì hình như thầy đọc được ý, thầy bảo tôi: Bây giờ không còn nữa việc sửa bài, mà là việc tìm trong tác phẩm này có điều gì để học".

Chúng tôi xin kể thêm một chuyện nữa, cũng do lm nhạc sư kể: "Khi tôi còn đang học ở viện thánh nhạc, có một nhạc sĩ công giáo VN (Cantate xin phép giấu tên) gửi 100 bài hát của mình sang nhờ tôi sửa giùm. Ban đầu tôi lấy một quyển tập 100 trang ra, định ghi vào đó những lời sửa, nhưng khi sửa được vài bài, tôi mới khám phá ra việc làm này không đúng. Tôi liền gửi tất cả về cho ông nhạc sĩ với lời khuyên rằng: cha nên đi học nhạc, rồi tự sửa lấy, để tác phẩm vẫn còn là của cha".

Hai câu chuyện trên đủ để trả lời cho thắc mắc của bạn chưa ạ? Nếu chưa đủ, chúng tôi xin kể nữa, vì về vấn đề này, có rất nhiều chuyện để kể; nếu bạn cho là đủ, thì hãy suy vài điều: một là câu tục ngữ "chuyện người thì sáng, chuyện mình thì quáng", tức là thông thường ai cũng thấy người khác có sai, có sót, hoặc có khiếm khuyết này nọ không nhiều thì ít, còn cái già của mình thì toàn ven, không chệ vào đâu được; cùng với Lời Chúa trong cho thấy, ai trên đời này cũng mắc phải căn bệnh thích làm "thầy" người khác, biểu hiện ra, nhẹ thì ưa khuyên người khác, nặng thì thích sửa... "lưng" người khác, nặng hơn thì khoái "điên lên": phê phán, chỉ

trích, bắt bẻ, lên án người khác; nói là bệnh vì những biểu hiện trên có kèm theo triệu chứng "mù quáng trước những thiếu sót của mình"; hai là thử làm một ví dụ: một bà mẹ nói với một bà mẹ khác: "đứa bé con chị sao mà xấu! Hãy để tôi cắt mũi, xẻo tai, banh họng, và chặt chân... sửa lại và thay đổi khác đi cho đẹp, chuyện sửa tác phẩm của người khác cũng khô hài không kém; ba là câu tục ngữ latin "de gutturibus, non disputatur!" (về khẩu vị, xin miễn bàn!) luôn nhắc, mỗi người có cái sở thích, cái "gu" về ăn uống mà cả về thẩm mỹ rất riêng, hãy rất tôn trọng nhau! Và cũng do cái "9 người 10 ý" mà cuộc đời này luôn khiến ta ngạc nhiên, thích thú và học hỏi hoài. Hơn nữa, chẳng ai làm thầy ai về phương diện cảm nhận, cảm xúc hay trí tưởng tượng, các bậc càng "chân sư", càng tôn trọng tác phẩm của người khác, chỉ trừ khi còn ngồi trong lớp, thầy giáo mới làm nhiệm vụ chấm bài; bốn là hãy thử tưởng tượng: nếu ai cũng "sửa lưng" nhau kiểu ấy, thì sẽ loạn lên mất!; năm là xin trưng lại câu hỏi vừa khiêm tốn mà vừa khô hài-thông minh của một nhạc sĩ đã từng là nạn nhân, hỏi người "bạo phổi" đã tự tiện sửa nhạc phẩm của mình: "thưa anh! Cám ơn anh đã sửa bài tôi theo như ý anh, và sau đây thì anh hay tôi sẽ ký tên vào tác phẩm ạ?"; sáu là, bảy là, tám là... còn nhiều suy nghĩ buồn cười hơn nữa, nhưng tạm ngưng bằng cách nhắc bạn lại vụ kiện: nhạc sĩ TRẦN TIẾN, nhạc đời, kiện công ty SÀIGÒN VIDEO các tội xâm phạm tác quyền, trong đó có tội bạm trợn sửa vài từ của bài hát, kết quả vụ kiện là SÀIGÒN VIDEO phải đền vài chục triệu với lời xin lỗi công khai, kèm theo là sự mất tiếng tăm gây bao thiệt hại dài dài; giả sử trong đạo, có tòa án, chắc rằng sẽ có

rất nhiều vụ kiện như thế bạn ơi!
Đến đây, chắc bạn đã tưởng tượng ra được câu trả lời cho anh ca trưởng của bạn rồi!

HỎI: Trong buổi hội thảo các giới, do ban thánh nhạc toàn quốc tổ chức ngày 26.11.1998, về đề tài ĐỆM ĐÀN CHO THÁNH CA, khi có một hội thảo viên đề nghị chính các nhạc sĩ nên viết BẢN ĐỆM ĐÀN (accompagnement) cho tác phẩm mình, thì lmns Kim Long, phó ban TN, bảo “không thể được! vì các nhạc sĩ không được học điều đó”, trả lời xong, kể như dứt chuyện. Tôi hết sức ngạc nhiên, vì dù là Người Đệm đàn, khi học viết BẢN ĐỆM ĐÀN, tôi được dạy rằng: có 3 loại người buộc phải biết viết BDD: Nhạc sĩ sáng tác, Nhạc sĩ phối khí và Người Đệm đàn. Đúng thôi! Vì đối với nhạc sĩ sáng tác, bài hát mới chỉ là phân nửa, BDD là phân nửa còn lại; đối với nhạc sĩ phối khí, phải có BDD mới dựa vào đó mà phối khí, mới có cái mà phân phối cho các nhạc khí; đối với người đệm đàn, phải có BDD mới đàn được, còn ấu tả đàn bừa như trong các buổi văn nghệ quần chúng ở

vườn quê chẳng ai kiểm chúng được đàn cái gì, giống như lm. giảng không soạn bài, thầy giáo dạy không giáo án. Hóa ra các nhạc sĩ, theo như lm. Kim Long là tệt như thế ư? Tôi thật không hiểu! Đâm ra thắc mắc tại sao lm Kim Long lại nói thế, vì cũng còn có những nhạc sĩ biết viết BDD mà cụ thể là những vị tôi được thọ giáo; còn nếu đa số nhạc sĩ không biết viết BDD, thì trách nhiệm đó thuộc về ai? ban TN có cho đó là chuyện quan trọng không? có xem yêu cầu trên là chính đáng không? có xem đó là một tệt trạng không? và có dự định gì để giải quyết tệt trạng ấy? Tôi không dám nêu câu hỏi với lmns. ngay lúc đó, sợ có gì chẳng. Nay vì ảm ức, xin nêu lên với quý báo...(Tr.T. gp. Xuân Lộc)

ĐÁP: Những gì bạn nói, lẫn những gì bạn suy nghĩ và thắc mắc, đều đúng với những ưu tư của chúng tôi. Và vì chúng tôi cũng bí, nên chúng tôi chẳng giúp gì được cho bạn, mong bạn thông cảm. Nhưng xin hứa, câu chuyện không thể bị chấm dứt cách đơn giản như vậy.

DIỆU TRÚC

PHẦN IV: GẶP GỖ

CHUYỆN CA ĐOÀN TÔI

gười ta nói “đi một ngày đàng, học một sàng khôn” là quá đúng! Noel năm nay tôi chán ở giáo xứ, bèn làm một cuộc lang thang lên thành phố HCM cùng với đứa em họ là ca viên một ca đoàn trên này, dắt tôi đi “thực tế” các ca đoàn thành phố. Sau 2 tuần, tôi như được mở mắt ra về nhiều chuyện trong sinh hoạt ca đoàn. Trở về quê, nhìn lại ca đoàn mình đang tham gia, thấy sao mà bi đát thế không biết! Tôi thử kể lại vài cái bi đát ấy với cái sự thắc mắc để ai có thể thì gỡ rối giúp.

Đầu tiên đầu gì cũng phải nói đến anh ca trưởng. Anh bắt chước ở đâu đó cái lối đánh nhịp lúc nào cũng vẽ vờ hoa lá uốn lượn, cứ như múa khi ca đoàn hát vậy, khi có đông người nhìn vào anh càng múa rắc rối và nhiều khe hơn, ca viên thường nhắc nhở với nhau: “đừng có mà nhìn anh ta múa nhịp, nhìn anh ta là sẽ hát sai đấy!”, theo đó là mái tóc xỏa ra ủ ê trên mặt, dập dình theo từng nhịp, mà bảo đảm rằng ai trông thấy cũng muốn vén lên cho rồi kéo ngứa mắt.

Ca đoàn thì nằm ngay cạnh cung thánh, trong tầm mắt giáo dân, nên anh ca trưởng tha hồ trình diễn thời trang, và thật phi lý nếu bỏ qua chi tiết này: có hôm trời nóng điên, anh chơi một bộ vét, mà nhoáng trông, bạn cũng đã toát mồ hôi rồi; mà thôi! đó là chuyện vụn vặt, kể sao cho hết! Chuyện lớn hơn là chuyện bài hát kia! Hình như ở lãnh vực này, anh ca trưởng “nắm quyền sinh sát” thì phải! bởi chẳng nghe cha sở hoặc ai than phiền

gì khi anh muốn cho ca đoàn hát bài gì thì tùy, ví dụ lễ hôn phối thì từ đầu lễ đến cuối lễ, rạc một chủ đề hôn phối, ví dụ lễ kính ông thánh Antôn, thì toàn một chủ đề kêu đích danh thánh Antôn ra mà khen suốt lễ từ đầu cho đến tận cuối bất kể giờ rước lễ phải kết hiệp với Chúa ra sao. Một hôm ca viên có ý kiến về việc nghe đây đó bảo giờ rước lễ phải hát về Thánh thể, anh cự:

- *Mỗi lễ có chủ đề, ca đoàn ta là ca đoàn cao cấp, nên phải hát nhạc chủ đề.*

Nói xong câu đó, trông anh có vẻ như vừa phát biểu được một câu danh ngôn lừng lẫy, nên anh nạt thêm một câu để gọi là đánh dứt điểm:

- *Hoặc bạn nào muốn thay tôi làm ca trưởng, tôi xin nhường.*

Tội nghiệp đám ca viên, đa số là tuổi thanh niên, sức học thì cũng làng nhàng, được vài người lớn tuổi đôi chút thì lại hiền khô, ù lì (giáo dân chẳng bảo “ngây ngô mới vô ca đoàn là gì”), và ít lời lẽ, nên tất cả đều “áng” đi trước câu nói đầy sự đe dọa ấy.

Đã vậy, bài hát nào dưới tay anh, cũng đều trở thành “cà giựt” hết cả, bằng cách cho hát nhanh và cho đàn oọc “giựt” điệu xì lô rốc, tăng gô hay xộp* chi đó, tội cho các bài hát xưa như: CON SẾ BƯỚC LÊN, TRỜI CAO, NGÀY XƯA TRÊN ĐỒI GOLGOTA v.v...êm ái là thế mà bây giờ cứ nhong nhong cà giựt cà giựt đến nỗi ba tôi dốt nhạc mà có lần còn bảo: “chúng mày hát để cho cả nhà thờ NHẢY phông?”, còn anh ca trưởng thì lý sự:

- *Hát lễ ê a là xưa rồi! Bây giờ là phải hát theo thời đại mới lôi cuốn giới*

trẻ. Không thấy ở Mỹ, ở Liên xô người ta vừa hát lễ vừa nhảy đó sao?

Lạy Chúa! Có thật vậy không chẳng biết, nhưng bọn ca viên thì dám ngo ngoe ư? ...Im như thóc là tốt nhất!

Nhân dịp lễ bốn mạng cha sở, anh bảo toàn thể đám ca viên góp tiền làm quà biếu cha, còn anh thì òn ỉ thế nào mà cha sắm cho ca đoàn thêm một dàn trống nhạc trẻ loại điện tử. Thế là tất cả các bài hát trở nên chẳng những cà giựt mà còn ì xèo âm ỉ đổ ai nghe được hát cái gì, thậm chí lễ an táng vẫn cứ khua âm vang khiến người ta có cảm tưởng ca đoàn khoái lăm vì cái người nằm đó đã chết tiệt rồi. Cũng may, có chuyện cãi cộ giữa anh và tay trống, tay trống nghỉ, nên đỡ đỡ một thời gian.

Nói về việc tập hát ư? Hầu như anh chuyên mua băng cassette đĩa CD thánh ca về mở lên cho ca viên nghe rồi hát theo. Chỉ cần bắt chước y chang là anh chịu ngay. Và thế là trong ca đoàn tôi có một lối nói “hát đúng băng đĩa” hay “hát không đúng băng đĩa” để chỉ việc hát đúng hay hát sai.

Chuyện “hát đúng băng đĩa dính líu với chuyện hát solo và chuyện đàn lễ. Nói có Chúa, anh ca trưởng ưa nhất là hát solo. Mỗi lễ đều có không nhiều thì ít, có lễ hát 5 bài mà đã 3 bài solo rồi. Và chính hát solo mà anh ấy dùng nhiều chữ “hát đúng băng đĩa” hay “không hát đúng băng đĩa”, đúng ở đây là đúng giọng luyện láy, “chải”, “chuôi”, “vuốt”... giọng (những tiếng do anh đặt ra cả) cho giống y hệt giọng của ca sĩ Phương Thanh, Khánh Du, Thu Hà, Hồng Nhung, hay Minh Thuận, thậm chí Don Hồ ở hải ngoại. Nói chung, không thể nào nhái giống, nên mọi cố gắng đều mang lại sự lố, nếu đúng, nên nói là lãng xẹt. Và thế là ca đoàn tôi hầu hết đều là ca sĩ chuyên solo (không

phải tôi không hát solo nổi, bị anh ca trưởng ghét bỏ mà ghen tức nói lên sự việc này đâu!). Và rồi lâu ngày đám ca viên thấy hát vậy có gì đó không ổn, nhưng lại cũng không dám nói gì sốt!.

Còn chuyện đàn lễ thì trời ạ! còn phải nói! Làm gì có chuyện soạn bài trước như nghe nói ở đây đó. Chuyên môn đợi đến sát nút, anh ca trưởng của chúng tôi mới giở sách xoay xoay chọn xong bài quảng cho tay đàn oọc và thế là chơi ngay. Đáp lại cái tính ẩu ấy cho cân xứng, là tay đàn chơi kiểu “phang ngang bữa củi”, y như ở sân khấu đình làng, nói sai Chúa phạt, có cảm tưởng như cu-cậu-đàn-oọc luôn sẵn tìm ngấu ngốn mọi ngón nghề ở khắp nơi, rồi về nhả ói ra cho mọi người trong giờ lễ nghe cho biết mặt. Cu cậu “vuốt tiếng”, “sôi tiếng”, “phá tiếng”... khiến cả nhà thờ nhiều lúc như phòng trà (nói theo, chứ tôi có biết phòng trà là gì!) và tôi dám chắc mọi người cũng như tôi lúc ấy thôi: hăng tiết, nôn ruột lên, một cảm giác lẽ ra không nên có trong nhà thờ thì phải!

Nói nhiều quá có mang tội nói xấu không, nhưng lỡ nói thì nói luôn, lén để ý thì thấy anh ca trưởng chỗ tôi chỉ rước Chúa “một năm ít là một lần”, đã vậy, chả khuyến khích ca viên một lời đạo hạnh, ôizzz...!!! cả ca đoàn cứ lạnh tanh! Đã vậy, anh ấy chuyên lo ra trong suốt giờ lễ: tán gẫu, giở giở xem xem hết sách này đến sách khác, hoặc là ngồi bệt ở đâu đó v.v...

Nói về anh ca trưởng dù chưa hết, nhưng đã quá dài rồi, tôi xin tạm dừng để nêu thắc mắc: từ nhà thờ sang nhà cha sở chỉ có mấy bước, nhưng sao tôi thấy cha sở như ở xa vạn dặm, để mặc anh ca trưởng muốn làm gì thì làm, là tại sao?

Đó là thắc mắc lớn nhất của tôi.

Có dịp, tôi xin kể tiếp chuyện ca đoàn tôi.

LÊ THỊ AN NHÀN

PHẦN VI: SỬ TÂM - THAM KHẢO

UNIVERA LAUS

41. Dựa vào sự tiết kiệm của việc ấn hành:

- Tập một: Phần thường lễ, các câu đáp của dân chúng (kể cả câu đáp của thánh vịnh đáp ca), Alleluia và Tung hô Tin Mừng. Các bài hát đi kèm dành cho dân chúng và ca đoàn.

- Tập hai: kinh Tiền tụng, bài thương khó, Exsultet, thánh vịnh đáp ca.

C. CỘNG ĐOÀN NÀO?

Trên kia chúng ta đã nói: nhạc trong phụng vụ là nhạc nghi thức giúp cử hành. Ở đây chúng ta phải thêm rằng: giúp “cộng đoàn phụng vụ” cử hành các nghi thức kitô giáo.

42. 1/ *Nhạc trong cộng đoàn*

Thật vậy, có nhiều cách diễn tả, nên, hát và chơi nhạc khí cho phép nhóm nhất định này cử hành phụng vụ tốt. Phán đoán điều này là tốt để cử hành và do đó là nhạc phụng vụ

tốt, thì tùy *cộng đoàn tín hữu nhóm họp ở đây và lúc này* (hic et nunc) nhận xét là tốt để cầu nguyện. Nguyên tắc của nhạc dựa trên việc truyền thông giữa mầu nhiệm phụng vụ và những người tham dự, vì hát và nhạc là những hành động dấu chỉ cho con người.

QCTQ Sách lễ Roma đã nêu rõ điểm độc sáng này: “...*cũng phải lưu ý đến não trạng và khả năng của cộng đoàn đến nỗi không hẳn luôn luôn phải hát tất cả mọi bản văn tự bản chất đòi buộc hát (QCTQ. Số 19)*. Vì thế trong một cộng đoàn mọi sở thích chính đáng và mọi khía cạnh như thói quen, trình độ, điều kiện, hoàn cảnh, tuổi tác (dĩ nhiên phải bận tâm thăng tiến sở thích thói quen này) phải được lưu ý và phải chọn cách diễn tả bằng âm nhạc hợp với phần đông những người hiện diện.

(còn tiếp)

PHẦN V: GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

Lời Tòa soạn: Chúng tôi dành mục này một vài số, để giới thiệu liên tiếp những tác phẩm mới của lnh mục nhạc sĩ PHẠM LIÊN HÙNG, trưởng ban thanh nhạc giáo phận Xuân Lộc, chánh xứ Bùi Đức, là một nhạc sĩ thuộc bậc lão thành về tiếng tăm cũng như về sự đóng góp cho nền thánh nhạc Việt Nam.

Bài đăng hôm nay, là thánh ca thuộc hình thể CUNG ĐỌC (TONUS), một hình thể mà những nhạc sĩ trẻ không mặn mòi vì chưa thấy tầm quan trọng, hay vì chưa nắm vững kỹ thuật (?), tuy rất cần cho toàn thể cộng đồng Dân Chúa lúc tụ họp để tế tự. Tác phẩm sau đây, sẽ làm cho kho tàng thánh nhạc VN thêm phong phú, mang tên:

LỜI TUNG HÔ VÀ KINH LẠY CHA





PHẦN VI: GRADUALE SIMPLEX

(sách lễ đơn giản)

LỜI TÒA SOẠN: trong khi chờ đợi giới thẩm quyền, Cantáte xin cung cấp cho quý nhạc sĩ lần lượt hết bản văn chính thức của GH, để sáng tác thánh ca phụng vụ.

MÙA CHAY

CHÚA NHẬT I MÙA CHAY

@ ĐỐI CA NHẬP LỄ: TV. 90

Cộng đoàn: Tunc invocábis, et Dóminus exáudiet, clamábis et dicet: Ecce adsum.

- Cadoàn:
- X.1 (1) Hỡi ai nương tựa...
 - X.2 (2) Hãy thưa với Chúa r82ng...
 - X.3 (4) Chúa phù trì che chở...
 - X.4 (5) Bạn không sợ...
 - X.5 (8) Mở mắt coi...
 - X.6 (9) Vì bạn có Chúa...
 - X.7 (10) Bạn sẽ không...
 - X.8 (11) Bởi chung Người...
 - X.9 (12) Và Thiên sứ...
 - X.10 (13) Bạn có thể giẫm lên...

@ ĐÁP CA: TV. 90

- Cđ:
- X.1 (4) Chúa phù trì che chở...
- Cđ:
- Đáp: Sub pennis eius sperábis.
 - X.2 (10) Bạn sẽ không...
 - X.3 (11) Bởi chung Người truyền...
 - X.4 (12) Và Thiên sứ...
 - X.5 (13) Bạn có thể giẫm lên...
 - X.6 (14) Kẻ gắn bó cùng Ta...
 - X.7 (15) Khi kêu đến Ta...
 - X.8 (16) Cho sống lâu...

ĐỐI CA DÂNG LỄ: TV.50

Cđ: Cum facis eleemó-synam, nésciat tua quid fáciat dextera tua.

- Cđ:
- X.1 (3) Lạy Thiên Chúa...
 - X.2 (4) Xin rửa con...
 - X.3 (5) Vâng, con biết...
 - X.4 (6) Con đắc tội...

ĐỐI CA HIỆP LỄ: TV. 5

Cđ: Intéllege clamórem meum, Dómine

- Cđ:
- X.1 (2) Lạy Chúa, xin lắng tai...
 - X.2 (3) Lạy Đức Vua...
 - X.3 (4) Ngay từ sớm...
 - X.4 (5) Ngài không phải là...
 - X.5 (7) Ngài ghét những kẻ...

- X.6 (8) Phần con đây...
- X.7 (9b) Xin lấy đức công chính...
- X.8 (12) Còn những người...
- X.9 (12b) Chúa bảo vệ...
- X.10 (13) Vâng lạy Chúa...

PHẦN VII: ÂM HỌC VÀ THÁNH NHẠC

Bài 1 bis

CÂN LƯỢNG ÂM THANH CÁC BÈ GIỌNG

III. Điều âm phối giọng:

Sau khi đã đo âm lượng của các bè giọng xong, thì điều âm phối giọng. Có mấy cách san định giọng:

A. Đối với giọng quá lớn quá khỏe quá trĩu vượt, muốn hạ bớt nó đi thì đề nghị những cách sau đây:

1. Ép tiếng: Còn gọi là hãm tiếng lại, hoặc toàn bè, hoặc một vài giọng trĩu vượt. Phương pháp này khó bền, do phải chú ý căng thẳng, nhưng là phương pháp tốt nhất.
2. Sử dụng khoảng cách: Đứng lùi xa thì nghe nhỏ
3. Tạo vật chắn: Có nhiều vật chắn phía trước thì giọng ca bị cách trở, nên nghe nhỏ hơn.
4. Tạo loãng tiếng: Môi trường trước mặt bị trống trải, tiếng sẽ loãng ra và mất hút. Điểm này hơi khó, vì độ trống phải lớn.
5. Đối hướng cho tiếng: Xoay tiếng ra hướng khác với hướng của ca đoàn đang nhắm.
6. Phá tiếng: Cho đứng gần bè giọng có tiếng tương khắc, tiếng sẽ bị phá hay bị pha nhạt hoặc bị xao lãng, không tập trung.
7. Phân tán: Chia tiếng cho mỏng ra bằng 2 cách: a/ phân tán vị trí đứng hát, b/ phân tán cách hát (chia câu,

người này một câu, người khác một câu)

8. Phát âm: Thay vì nhả chữ thì ngâm bằng những nguyên âm có vẻ u tối như “u, ư, ô” hoặc ngâm miệng “hm...”

B. Đối với những giọng quá yếu, quá chìm hay quá tối, đề nghị những cách củng cố sau đây:

1. Xếp bè giọng yếu vào vị trí trung tâm trong mô hình ca đoàn.
2. Nhắc hát lớn hơn. Điều này không dễ và khó hiệu quả.
3. Tăng cường thêm người. Điều này chắc ăn nhất, nhưng không phải lúc nào cũng thực hiện được.
4. Nhấn mạnh cách phát âm, cách nhả chữ, hoặc ngâm những nguyên âm có vẻ sáng sủa như “a, ê, la la”.

Dù sao cách “hạ nhiệt” một bè giọng dễ hơn cách làm cho nó lớn hơn. Dù cách nào cũng tuyệt đối tránh dùng phương tiện khuếch âm (là bộ ba micro, amply, và loa), bởi một khi đã dùng đến phương tiện này, kể như không còn vấn đề gì thuộc phạm vi ta đang bàn nữa, mà bước sang phạm vi khác, tức phạm vi như CÁCH SỬ DỤNG MICRO KHI HÁT... (còn tiếp)

PHẦN VIII: CHUYỆN VUI ÂM NHẠC

Có một ca đoàn kia hát lễ kiểu “giật gấu vá vai”. Chẳng chịu chọn lựa bài hát cho kỹ lưỡng trước, cứ đợi cho đến sát nút nhập lễ hay dâng lễ gì đó... thì mới gấp rút, khẩn trương, hối hả giở cái cuốn sách bài hát to đùng, đùng để cả ca đoàn hát chung, chép tay bằng giấy xi măng nay đã cũ mềm ra để tìm bài. Bạn cứ tưởng tượng xem cái cảnh anh ca trưởng giở xoành xoạch với đôi tay “vàng” lẹ làng nhanh nhẩu hết ý, trong khi cặp mắt mở to trừng trừng đọc sơ, lướt nhanh từng đầu đề bài hát, hoặc chỉ đôi ba chữ đầu tiên của bài, thì đó chính là: **công việc chọn bài hát cho thánh lễ của ca đoàn tôi**. Việc chọn bài như thế chỉ tốn cao lắm là 30 giây có khi hơn có khi kém, nếu may gặp ngay bài “ông anh” thấy...đường-được. Xong, anh ca trưởng đem bài lại giá đỡ để lên cao cái bài hát ấy cho mọi người hát,

Bây giờ thì đến lượt: anh đàn ngồi cánh trái nhóm ca viên, ngóng cái cổ vốn đã dài lắm rồi, khi ngóng ra để quan sát bài hát mình phải bắt đàn trước, với cặp mắt thao láo và bộ mặt khẩn trương, thì cái cổ kia còn dài hơn nhiều. Khi đã “thụ lý” được bài hát, anh đàn bắt đạo với kỹ thuật hết sức điêu luyện, vì bài hát này anh đã đàn dễ chừng có đến tám trăm lần.

Đến lượt ca viên: anh chị nào, từ khi quyển sách hát được quảng “phạch” một phát lên giá, cũng tròn xoe đôi mắt trừng trừng nhìn lên bài hát. Và không có sự lựa chọn cũng chẳng có sự đợi chờ nào, tiếng đàn dạo vừa dứt, ca trưởng tung chưởng ra là phải hát, lúc đó cái đầu của mỗi ca viên làm việc căng như cái máy vi tính 586, tiếng đàn nhắc bài

cũng giống như con chuột click một cái, làm nhớ lại bài và thế là hát được.

Đến đây thì bài hát đang được hát khỏe, vì bài cũ mềm, nên vừa hát vừa nhìn người ta đi rước lễ, nếu đó là lúc hiệp lễ, chỉ cần

Mời bạn đến xem: CA ĐOÀN TÔI HÁT LỄ

thỉnh thoảng liếc nhìn bài tí xíu là đủ. Anh ca trưởng thì có gì là phải điều khiển đâu nào! Anh chỉ múa cho nhịp nhàng, lâu lâu khoắn khoắn cái tay làm duyên tí chút khi bắt gặp ánh mắt đen thui của một cô ca viên đẹp nào đó nhìn mình. Thật vậy!, lúc này anh như “kim thuyền thoát xác”¹ trở thành một diễn viên múa rất ư là “tâm bậy”, nói thế là do anh múa có điều luyện thật, nhưng chẳng ai thèm nhìn xem anh múa cái gì và để làm chi. Phần anh đàn, anh cóc có nhìn vào bản nhạc, mà vẫn đàn ì xèo. Hay thật! Lúc này ai mà nói với anh về BẢN ĐỆM ĐÀN, chắc anh cười vào mũi. Anh đàn eo éo, và lợi dụng lúc này, bài cũ nhai lại, anh chế thêm những hoa lá cành. Nói có Chúa, anh chơi một mình một cõi chẳng cần ăn nhập gì với ai. “Chả sao!”, anh nghĩ thế.

Ca đoàn hát tới đâu thì tự biết dừng mà chả cần anh ca trưởng, bởi quen quá rồi! Ví dụ lúc nhập lễ thấy cha hôn bàn thờ là dấu hiệu dừng, lúc dâng lễ thấy cha rửa tay xong là lo kết, v.v...và anh ca trưởng chẳng có việc gì mà nhọc mệt!

Khi chấm dứt một bài hát, cảnh quan lại khác. Phần đông tự thưởng mình bằng cách an tọa, quơ lấy quyển sách nào đó gần nhất -ôi! thiếu gì sách nằm vương vãi khắp nơi trong ca

¹ Một trong tam thập lục kế.

trường- quạt quạt, vừa nói tiếp câu chuyện với người bên cạnh hồi nãy bị bỏ dở, mặc kệ cho thánh lễ đang diễn ra ở phần nào, tuy vậy cũng còn vài cô bé ca viên dáng hiền thực đứng ngồi thưa kính theo cộng đoàn. Anh ca trưởng thì có khi nói nói cười cười với ai đó, có khi trao đổi với anh đàn chi đó, có khi đứng “một chân rưỡi” quay lưng về phía bàn thờ, giở giở, xem xem tờ giấy gì, hoặc có nhiều khi buồn chuyện gia đình chẳng? anh ngồi phịch ở một góc nào đó với lòng mong ước có một nữ ca viên nào “nháng” thấy, khẽ khàng tới an ủi. Cái anh đàn thì khác! Vẫn không rời “nhiệm sở”, anh vắn “vô luy” cho đàn kêu thật nhỏ, và say sưa

thử cái này, vọc cái kia trên đàn miết! Thỉnh thoảng lơ tay cho tiếng đàn ré lên làm mọi người giật mình rồi thôi, chẳng ai, ở cái đất này, hơi đâu mà phiền, giáo dân nhà mình hiền khô ấy mà!

Nhìn toàn bộ cảnh quan làm việc thánh nhạc, cụ thể là hát thánh ca cầu nguyện của ca đoàn tôi là thế. Lễ xong, tôi nhìn mọi người thấy ai cũng tỉnh bơ, thỏa mãn với công việc, là tôi biết “không có vấn đề gì”, và mãi mãi sẽ “không có vấn đề gì” đâu, nếu văn kiện và những hướng dẫn của Giáo hội về thánh nhạc vẫn còn xa, chưa, hoặc khó có thể đến với các ca đoàn VN.

Lê Thành

PHẦN IX: CHƯƠNG TRÌNH NHẬP CUỘC

A. MÔN LỊCH SỬ ÂM NHẠC

Bài 4

Tiểu sử nhạc sĩ BEETHOVEN (tiếp)

V ào năm 26 tuổi, những triệu chứng đầu tiên của căn bệnh sẽ làm hại thính giác của ông, bắt đầu biến đổi tính tình ông, gây ra ở ông sự cáu kỉnh, tính yếm thế không ngừng phát triển. Lúc 49 tuổi, ông hoàn toàn điếc và chỉ có thể tiếp xúc với những người quen qua “những cuốn tập đối thoại” nhỏ mà chúng tôi còn nhiều bản. Những bản này đã mang đến cho chúng ta những phát hiện vừa bổ ích vừa bất ngờ về cuộc sống riêng tư và về những lối sống chín chắn của con người đau khổ “đang bị nhốt”.

Nỗi bất hạnh của tật nguyên cộng cùng các ưu tư về gia cảnh đã chấm dứt nghề nhạc sĩ dương cầm cũng như nghề nhạc trưởng của ông. Anh của ông, Casfar Anton đã chết, với tinh

thần trách nhiệm thường có, ông chuyên tâm giám hộ cho đứa cháu tên Karl; ông dự định sẽ đưa nó ra khỏi ảnh hưởng của một người mẹ mà ông không chấp nhận tính tình. Tiếp tục cuộc đấu tranh với sự thận trọng bình thường nhưng không kém cứng rắn, không bao lâu ông lại va chạm với những khó khăn chồng chất, trong khi đứa cháu được giám hộ, một thiếu niên thiếu tin cậy, tỏ ra không xứng đáng với sự ân cần đầy nhiệt tình của ông. Những năm cuối của đời ông là những năm đen tối bởi những đau đớn thể xác và tinh thần. Ông mất năm 57 tuổi sau cơn suy sụp đau xót.

(còn tiếp)

A. MÔN SÁNG TÁC CA KHÚC

27. Kỹ thuật 2: chuyển tiến

Là nhái lại ý nhạc, hoặc một vế nào đó của ý nhạc, hoặc một nhạc tố nào đó của ý nhạc 3 lần liên tiếp theo nhau lên từng bậc hay theo nhau xuống từng bậc, ví dụ: nhạc tố SOL-SOL-LÁ-SOL được chuyển tiến lên, sẽ là:

SOL-SOL-LÁ-SOL, LA-LA-SÍ-LA, SI-SI-ĐỐ-SI

lần 1

lần 2

lần 3

còn nếu, được chuyển tiến xuống, sẽ là:

SOL-SOL-LÁ-SOL, FA-FA-SÓL-FA, MI-MI-FÁ-MI

lần 1

lần 2

lần 3

Tính cách của kỹ thuật chuyển tiến là:

. muốn, là phải chuyển tiến ngay, không như kỹ thuật phỏng diễn, muốn phỏng diễn khi nào cũng được

. bắt buộc, hề chuyển tiến là phải 3 lần, không dư (nghe nhàm), không thiếu (nghe ra phỏng diễn).

. muốn chuyển tiến lên hay xuống cũng được (*nhưng thường đi đôi: đã có lên ắt có xuống hay ngược lại*) nhưng buộc phải lên liền bậc hoặc xuống liền bậc, nếu không, sẽ ra kỹ thuật phỏng diễn.

. nếu bài hát nhiều bè, chuyển tiến phải nằm gọn trong một bè, vì tính: *đi lên hay đi xuống **liền bậc*** sẽ bị phá vỡ, bởi âm vực của mỗi bè có độ cao thấp khác nhau, nếu chia mỗi bè một lần chuyển tiến.

. cái ý nhạc hay vế nhạc hoặc nhạc tố dùng để chuyển tiến, phải ngắn gọn, tính chuyển tiến mới được bảo đảm.

Mục đích của kỹ thuật chuyển tiến: làm cho ý hay vế nhạc nào đó, được sáng lên, hay thúc ép người nghe phải chú ý đến nó, hoặc tả trạng thái triền miên, kéo dài, dồn dập...vì vậy, khi diễn một ý hay vế nhạc tố được chuyển tiến lên, phải diễn với sắc thái crescendo (lớn dần), được chuyển tiến xuống, phải diễn với sắc thái diminuendo (nhỏ dần).

Sau đây là các ví dụ: bài THÂN PHẬN LƯU ĐÀY của Imns TIẾN DŨNG.

NHỮNG CHUYỆN... TỨC...&... CƯỜI!

PHẦN XI: GIAO LƯU

(Xin gác lại 1 kỳ)

PHẦN XII: NGHIÊN CỨU

ĐẠO LÝ THÁNH NHẠC

“Tôi tin một Hội thánh... Tông truyền” theo lịch trình tiến biến hóa vạn loài sinh vật rất “luân thường” theo quy luật “đào thải” để “sinh tồn” đúng thiên nhiên như “tre tàn măng mọc”, hay “cha truyền con nối”. Vị Thượng Phụ Nhân Hậu khôn lường đã không khư khư tích trữ cho riêng mình, trái lại Ngài luôn ban lan tràn hồng ân Tình yêu từ cung tâm Nhân hậu đó cho muôn vạn giống loài Ngài tác tạo và tác sinh.

Cũng vậy, con người Yêsu, một khối Tin mừng bằng xương bằng thịt, nhưng với Tâm nhân thần khí Kytô, Ngài soi dẫn từng cá thể biệt lập, thâm sâu, hội đủ quan hệ rộng rãi, cũng như soi dẫn toàn thể dòng giống trần nhân tinh khôn một cách cân bằng, khoan dung và lạc quan, nhằm giúp con người tự ý thức về tâm đức nhân hậu nơi bản thân, biết tự khai thác và vận dụng khi đối xử anh em với nhau, theo các dụ ngôn như sau:

● Hạt cải bé tí khi triển trưởng, trở thành một cây to, đủ cho chim trời núp

nắng đượ mưa. Nội lực nào tác động phát triển từ A đến Z khủng khiếp như vậy? Nếu trời không nắng không mưa, đất cứ cằn cỗi chai cứng thì sao? Khả năng nội lực thần khí tinh khôn nơi trần nhân mình ắt phải phát huy gấp ngàn lần hơn (x.Mt13, 31-32)!

Một hạt lúa giống gieo vào mảnh đất tốt, có khả năng nảy sinh 30,60,100... hạt khác. Nên thử làm bài toán nhân xem, lấy số trung bình là 1 x 60 x 60 . . .9 lần (cửu hệ), xem được bao nhiêu con số “0”!

Nếu gieo một giạ lúa giống thì sao? Giống loại này đã từng tồn tại trên mặt hành tinh này hàng bao thế kỷ nay, phải chăng, “lòng nhân hậu” trong chính mỗi hạt, cứ “tông truyền”, nên không thể bị tuyệt chủng?

● Cũng vậy, con người Yêsu, khi khuất bóng, đã để lại 11 tông đồ và 72 môn đệ, rồi từ độ ấy đến nay là đầu năm 1999 đang hiện hữu trên dưới 1 tỷ kytôhữu, so tỷ lệ với hạt lúa giống thì không có gì đáng phấn khởi!

Một Saolê cổ giáo chuyển sang

Phaolô tân giáo đã thiết lập 9 giáo đoàn với 14 thánh thư, và mỗi thánh thư ngài viết, ngày nay chưa chắc đã triển khai và ứng dụng thấu đáo nghiệp vụ mục tử như ngài!

Một người cha, hai đứa con: một đứa, cha kêu, nó dạ, cha bảo nó vâng, mà làm thì không; một đứa thì không dạ không vâng, lại lủi thủi đi làm. Ai đích thực là con đây? (x.Mt21, 28-32).

Lại một người cha cũng hai đứa con: một đứa túm gói gia tài ra đi hoang. Lúc định trở về thì chỉ mong được sống kiếp đầy tớ kiếm cơm thôi! Còn lại đứa ở nhà thì chỉ thành phục vụ cha không hề khinh xuất.

Bất ngờ, đứa em trở về, được cha chuẩn bị tiệc đãi bà con đến chung vui. Con cả ganh tức, làm trận, không nể vì cha chẳng màng đến anh, lại còn “lố cái đuôi” mục tiêu kinh tế ra! Người cha vẫn cứ là cha, cha nhân hậu, cha giao hảo với từng đứa con và giảng hòa giữa hai anh em. Từng thành viên đều phục sinh. Cả gia đình đều phục sinh (x,Le 16, 11-32).

Với cái nhìn lạc quan, con người Yêsu yên tâm về 99 con chiên tại bãi cỏ xanh để tập trung chăm sóc vào một đứa lạc bấy, và mặc dầu ngài nhân hậu, ngài vẫn tiết kiệm từng đồng, đặc biệt nữa là khi đã tìm gặp, ngài lại đi khắp xóm san sẻ Tin mừng cho bà con chung vui (x.Lc 15, 4-10).

Nhân hậu? cha đúng cha nhân hậu là cha tác sinh con “theo hình ảnh mình, giống mình”, như ‘cha nào con nấy, cha sao con vậy’, đến độ chỉ nhìn thấy con là biết được cha. Không thể quên bên cạnh cha nhân hậu, còn có mẹ, mẹ từ bi, từ mẫu- “lương y như từ mẫu”- dầu nam hay nữ bác sĩ, y tá, vẫn mang tâm hồn từ mẫu khi chăm sóc sức khỏe an sinh các bệnh nhân.

Cả con người lẫn con người mình

thật nhỏ bé, nhưng lại có khả năng phóng tầm nhìn đến vô tận. Cứ nhìn thẳng ngang về phía trước thôi để xem:Trời có gì? Đất có gì? rồi nhìn xung quanh xem: các thế hệ trần nhân đã đang xây dựng và thừa hưởng những gì? Cuối cùng, nhìn thẳng vào chính mình, nhìn cả bên trong lẫn bên ngoài: mình đang có những gì? Rồi phân tỉ lệ, được bao nhiêu % do tâm-đức tài- năng óc-tim-tay tự-thân mình tác tạo?

Người Kytô hữu nghệ sĩ sáng tác tác phẩm thế nào cho đúng chức năng và quyền hành mình đã lãnh nhận từ ơn Thánh tẩy? Trần nhân Yêsu đã trang bị gì làm hành trang trước khi tung lệnh xuất quân lên đường “đi cho đến tận cùng bờ cõi trái Đất”?

Nghệ sĩ sáng tác nào cũng tung ra một số nghệ phẩm, và mỗi tác phẩm cứ tự hoành rộng hẹp tùy phẩm chất tác phẩm, tùy nhu cầu địa phương, tùy tâm trạng từng cá nhân, nhưng ít nhất, chính tác giả sáng tác từ nguồn tư duy lại cứ phải tiếp tục suy tư để sống cho phù hợp đồng thời cũng để làm đà cho các tác phẩm mới. “Kiếp tầm nhả tơ”, tơ nhả tự lòng mình nhân hậu chớ không từ ngoại nhập, xác tầm nằm chết khô trên Thập tự giá trên đồi Sọ là một mạc khải đúng mức “công giáo”, không che giấu ai, mà cũng không ai che giấu.

Chủ thuyết phổ cập ngày nay là: **DOTIVANAISM,COTIMUTISM, MIALISM**,... không thể quên Tom Edison nhà bác học đã để lại hậu thế cả ngàn phát kiến tiện nghi mà ngày nay vẫn còn nâng cấp sử dụng, Hậu duệ Edisonist vẫn ngày càng hùng hậu.

Vào năm 2001, một nhịp bước chuyển sang thế kỷ 21 tuổi Kytôgiáo, tuổi “mọc răng khôn”, người Kytô hữu có mặt “cùng Trời cùng Đất”(1), với cả

óc-tim-tay, khai cung tâm nhân hậu thuộc chính bản thân mình, mà thừa hành tác vụ hoành thiên hạ(x,lưỡi Phêrô: Lc. 5, 10), không ý đồ bành trướng, biểu dương, chinh thắng, không cầu danh, cũng bất cầu lợi, chỉ biết chí thú tự tạo khả năng đáp ứng.

Nhu cầu bằng tinh thần phục vụ, hay gọi chính-xác là trả nợ đạo đời(x.Mt 18,23-34), trả nợ anh em, anh

em đại kết như thể tay chân tiếp bước dài nối vòng rộng, như xác với hồn, như đạo với đời: như có với không, không ngừng tương dữ và triền trường. . .Phải chăng, đó là đường hướng đường đi được con người Yêsu khai mở, đi trước, và mời gọi bất cứ ai ai. . .nối bước

THIÊN Ý

PHẦN XIII: DIỄN ĐÀN PHÁT KIẾN

A.VÀI NÉT KHÁI QUÁT NGUỒN GỐC CỦA ÂM THANH

(tiếp theo)

Cũng như nhiều hữu thể khác, âm thanh cũng có 4 mặt:

- ❖ Hình: mặt trầm bổng (nhạc lý gọi là tính cao-thấp) của âm thanh,
- ❖ Sắc: mặt mờ tỏ (“ trong-đục) của âm thanh,
- ❖ Thể : mặt nhuyễn to (“ dài-ngắn) của âm thanh,
- ❖ Chất: mặt nặng nhẹ (“ mạnh-nhẹ) của âm thanh.

Tuy nhiên, đó chỉ là dáng vẻ bên ngoài của âm thanh, chưa thể hiện được hết tính chất bên trong, vì còn có **ý-âm-thanh** (là cái ý lúc chưa có âm thanh, ý này là nguyên nhân phát sinh ra âm thanh cho tương xứng, ví dụ cái ý: muốn ca ngợi Thiên Chúa làm phát sinh ra âm thanh ca ngợi...); và cũng còn có cả **âm-thanh-ý** (bất kỳ âm thanh nào cũng phải chuyên chở một ý nào đó, cả 2 phải thật cân xứng với nhau, ví dụ những âm thanh a, b...gì đó diễn tả lời ca khen việc THIÊN CHÚA thương yêu con người). Nếu chỉ căn cứ vào dáng vẻ bên ngoài mà thôi, theo thiển ý, chưa đủ, bởi 4 mặt: **hình, sắc,**

thể, chất còn nằm trên trục chân-giả, tức là có thể là “của thật, của giả” (rõ ràng là có tình trạng giả âm, nhại âm, mưu âm, gian âm trong lời nói hằng ngày và cả trong âm nhạc, thử lấy âm thanh trong âm nhạc làm thí dụ thì thấy: sáng tác hay chơi nhạc cách vô hồn chính là giả âm, sáng tác hoặc chơi nhạc bất chước đó là nhại âm, sáng tác hoặc chơi nhạc để mưu sinh, mưu cầu lợi lộc phải chăng là mưu âm?, sáng tác hoặc chơi nhạc kiểu đội lốt thánh hòng dối gạt người ta đích thị là gian âm...). Như vậy, cần phải đi sâu vào bên trong âm thanh để mà căn cứ. Đi sâu vào bên trong thể nào, thì xin sẽ tuần tự hầu

chuyện cùng quý độc giả sau đây.

Cần nhớ rằng, bất kỳ hữu thể nào dù vô hình, dù hữu hình, đều phải có tiếng nói để tự khẳng định sự hiện hữu của mình, vừa để thông tin liên lạc với các hữu thể lân cận khác. Tiếng nói ấy là âm thanh.

Tùy từng chủng loại hữu thể mà tiếng nói, hay gọi là âm thanh, có hình, sắc, thể và chất khác nhau v.v... Nếu không, vũ trụ này hoặc im lặng thật đáng sợ nếu mỗi hữu thể đều câm lặng, hoặc lặp lại buồn thảm nếu mọi hữu thể đều chỉ có một giọng trùng nhau đến phát chán vì chẳng còn phân biệt được nhau... và điều gì sẽ xảy ra? ...

Tiếng nói hay âm thanh thật quan trọng, vừa là một dạng thức của sự hiện hữu, vừa còn để phát biểu cái ý muốn của mình.

Ở những hữu thể cao cấp, tiếng nói còn được sử dụng vào nhiều mục đích, vì vậy, có thể tin rằng, tiếng nói được coi trọng đôi khi gần ngang bằng với chính hữu thể, ví dụ: lệnh vua về điều gì đó...thì cho dù không thấy vua, nhưng lệnh là tiếng nói, là lời của vua, vẫn được “chấp chiếu” và giữ cách nghiêm túc, cứ xem ngày xưa người ta đón nhận chiếu chỉ của vua ra sao; hay ví dụ: học trò nhắc nhau, thầy giáo bảo phải làm gì đó...thì cho dù không có sự hiện diện của ông thầy, nhưng các học trò vẫn vui vẻ làm theo lời thầy dạy; cũng từ đây, phát sinh ra những chức vụ: phát ngôn viên của cá nhân này, tổ chức kia v.v... Vì thế thần học Kitô giáo gọi tiếng nói của THIÊN CHÚA là LỜI (Verbum), và luôn viết hoa để tỏ ý cung kính. **LỜI của THIÊN CHÚA là CHÚA CON** tức là NGÔI THỨ HAI, đã xuống thế,

nhập thế làm người tên là GIÊSU KITÔ, Người còn được xưng tụng là **NGÔI LỜI** nhập thế (et **VERBUM** caro factum est) nếu nói về phương diện âm thanh hay tiếng nói, thì Người vẫn trước sau là tiếng nói của CHÚA CHA, với hình, sắc, thể, chất riêng, nhưng mặc thêm hình, sắc, thể, chất của âm thanh loài người, để có cùng một giọng nói (đồng giọng) với loài người, cốt loài người nghe được Người nói gì, vì luật “đồng thanh tương ứng...”mà. Vì vậy, việc NGÔI HAI nhập thế, nếu xét theo phương diện âm thanh thì thật thâm thúy và dễ hiểu làm sao!

Lời được coi là hữu thể, mà lời là âm thanh, âm thanh lại chính là ký hiệu để neo ý, chở ý, trong khi ý là ngọn ngành của cái gọi là TRÍ-TRI-Ý của mọi hữu thể (cái tính Biết mình biết và Biết mình không biết, sẽ có dịp đề cập). Tại sao? – Vì tiếng nói so với cái tính BIẾT, là cái khởi sự, thì nó chỉ là phương tiện, là cái ngành ngọn bên ngoài. Đã là ngọn là ngành thì có lúc lời hoặc âm thanh không nói lên hết ý, hoặc nói lên sai ý (bản tính con người thường va vấp vào những trường hợp này, nên bảo nhau:”văn ngôn bất tận ý, ý bất tận cùng kỳ lý” nghĩa là nói thì không thể hết ý, ý lại chẳng thể đi đến hết cái lý), sinh ra những tình trạng như nói nhiều, nói dài, nói dai, nói hoài nói mãi, nói dư, nói khéo, nói hay...nếu không có tình trạng cố tình nói ngược lại với ý bên trong do ăn gian, nói dối. Ở đây, không bàn về việc này, mà chỉ nói âm thanh là một dạng hiện hữu rất cần thiết cho mọi hữu thể. (còn tiếp)

NK.

B. GIẢI THÍCH

(xin gác lại 1 kỳ)

C.TÁC PHẨM MỚI

PHẦN XIV: CHUYỆN NHỎ NÓI NHAU NGHE

PHẦN XV: TIẾNG NÓI NGƯỜI ĐỆM ĐÀN (ORGANIST)

A. BÀI HỌC PHỔ THÔNG

Bài học số 3(tiếp)

11. Sự thay đổi hình dáng lẫn cách cấu tạo và kể cả cấu kiện đưa đến việc thay đổi luôn cách chơi.

Trước đây, người ta chơi tác phẩm viết cho đàn độc tấu hoặc viết cho đàn đệm theo người đang hát gọi là Bản Đệm đàn. Còn ngày nay, người ta chơi một phần của tác phẩm, như giai điệu, những phần còn lại như hòa âm, phối âm...thì chơi theo ngẫu hứng hoặc theo công thức đã pha chế sẵn.

Trước đây người ta chơi thuần túy âm nhạc, tức tinh ròng là nhạc âm. Còn ngày nay, người ta chơi pha trộn vào nhiều tạp âm của các nhạc khí gỗ. Do đó, âm nhạc không thuần khiết là nhạc âm nữa, mà pha tạp âm vào.

Trước đây, người ta chú trọng nhất mực vào duy chỉ có giai điệu và hòa âm, vì chức năng đàn HỒI chuyên diễn tấu 2 dạng đó của âm nhạc. Còn ngày nay, người ta chơi cả nhịp điệu được lồng trong những tiết điệu chế sẵn, thoát nghe, rất lôi cuốn – dĩ nhiên đó là sự lôi cuốn suy nghĩ, ý tưởng và tâm hồn người nghe đi về hướng khác – nhất là lôi cuốn giới trẻ là giới sống nhiều bằng bản năng, hoạt động, hình ảnh và trực giác.

Trước đây người ta phối âm – khoa phối âm khác khoa phối khí, vì phối khí là phép phối hợp nhiều nhạc khí lại với nhau cho hòa hợp, còn phối âm là phối hợp, sắp xếp các âm thanh đôi khi của chỉ một nhạc khí mà thôi², nghĩa là phối âm làm công việc sắp xếp

cách diễn tấu, pha tiếng và chọn tiếng cho hợp với từng loại giọng của người hát hoặc của ca đoàn – bằng những tiếng uy nghi, hoành tráng hay sao đó...có chọn lọc và đặt sẵn trong đàn đại quản cầm-, nên nghe rất tinh tế, thánh thiện, và tâm hồn được hào sảng nâng cao. Còn ngày nay, người ta phối âm bằng những tiếng bất kỳ nào đó được cài sẵn trong đàn do tính thương mại, nên phần nhiều đều không thích hợp, mà còn sinh ra chướng tai, và khiến bầu khí thánh nhạc bị loãng, hay thiên về một chiều hướng khác.

Nói chung, cách chơi đàn organ ngày nay không còn như xưa. Hết rồi thời kỳ tiếng đàn organ trầm hùng thánh thiện hay du dương sảng khoái những bằng những giai điệu nguy nga lộng lẫy của nhạc sư J.S. BACH, của HAYDN, của HAENDEL...làm nô nức lòng người. Thay vào đó chỉ còn là lối chơi dễ dãi, tùy tiện, hời hợt, do ngẫu hứng tại chỗ một cách cấu thả chẳng có gì là hay ho.

Và nếu để làm mất đi chân giá trị của đàn organ thánh thiện của thánh nhạc, thì ngày nay, lối sử dụng đàn organ dễ dãi như đã mô tả, quả là một phương cách phá hoại mau lẹ và tuyệt vời nhất.

² Phối khí: arranger des instruments, trong khi Phối âm là arranger des sons, cả 2 khác với Hòa âm là harmoniser

Lời Tòa soạn: Số tới, sẽ giới thiệu những **BẢN ĐỆM ĐÀN** củ linh mục nhạc sĩ **PHẠM LIÊN HÙNG**, một lối viết nũat dễ học và dễ diễn. Mong rằng thêm một phương pháp học về **BẢN ĐỆM ĐÀN**, đáp ứng những thao thức của nhiều bạn trẻ.

PHẦN XVI: LỊCH THÁNH CA

Tháng 4.1999 (Năm A)

Lễ	Chủ đề	Thánh kinh	Nội dung
1.4.1999 THỨ V TUẦN THÁNH	Tiệc ly	NL: Tv.66, 1-7 ĐC: Tv.22, 1-9 RỬA CHÂN: Tv.118,1-10 Ubi caritas est HL: Tv.115, 1-8 KIỆU MÌNH THÁNH: Pange lingua, Tantum ergo	Hãnh diện vì thập giá Chúa là Mục tử Phúc cho ai vô tội Đâu có tình yêu thương Con sẽ nâng chén cứu độ Lưỡi tôi hãy ca ngợi Đây nhiệm tích
8.4.1999 THỨ VI TUẦN THÁNH	Tưởng niệm Chúa chết	Đc: Tv.30,1-8 THỜ LẠY THÁNH GIÁ: Popule meus Crucem	Con phó linh hồn trong tay Chúa Dân ta ơi Thập giá Chúa
4.4.1999 THỨ VII TUẦN THÁNH	Vọng Phục Sinh	ĐC3: Bài ca Moisen ĐC5: Bài ca Ishaia ĐC6: Bài ca Moisen ĐC7: Tv.41, 1-7 DL: Tv.117, 1-4 HL: Tv.104, 1-16	Chúng ta hãy ca tụng TC Vườn nho Chúa Trời hãy lắng nghe Như nai rừng khao khát nguồn sưởi Hãy tạ ơn Chúa vì Chúa nhân từ Alleluia hãy tạ ơn Chúa
11.4.1999 CN. Phục sinh	Mừng Chúa sống lại	NL: Tv.138, 18, 5-6 ĐC: TV.117, 1-6 CTL: Victimae pasch ĐL: Tv.75, 1-4 HL: Tv.65, 1-8	Tôi đã sống lại Hãy tạ ơn Chúa Ca mừng Chiên vượt qua Trái đất run lên Toàn thể trái đất hãy tung hô Chúa

18.4.1999 CN.II PHỤC SINH	Mừng Chúa sống lại	NL:TV.221-8 ĐC: Psalmus alle- luiaticus: Tv.106, 1-7 DL: TV.62,1-4 HL: Tv.15, 1-10	Chúa chăn nuôi tôi Hãy tạ ơn Chúa vì chúa nhân từ Xin nghe tiếng con lạy Chúa Trời Chúa là phần gia nghiệp
25.4.1999 CN.III PS	Mừng Chúa sống lại	NL: Tv.97, 1-10 ĐC: Psalmus all: Tv.106, 1-7 DL: Tv.46, 1-4 HL: Tv.95, 1-10	Hát lên bài ca mới Hãy tạ ơn Chúa vì Chúa từ nhân Vỗ tay lên Hát lên bài ca mới

PHẦN XVII: NHỮNG THẮC MẮC CHÚA ĐƯỢC GIẢI ĐÁP

Thắc mắc 64: Lời Chúa: “...theo Ta... đi với Ta... làm môn đệ Ta...” có ý nói cho riêng bậc tu trì? Hay nói cho hết mọi người? Và nghĩa chữ “theo, đi, làm môn đệ”... phải hiểu làm sao?

Thắc mắc 65: Thánh vịnh là gì? Có được bao nhiêu người biết, có được bao nhiêu người hiểu, và có được bao nhiêu người mộ mến? Phần giáo dân, hầu như có người còn chưa nghe nói đến danh từ “thánh vịnh” thì phải?

Thắc mắc 66: Quan niệm THIÊN CHÚA là CHA hầu như chưa được trong thực tế, mặc dù môi miệng giáo dân ai ai cũng nói được, trong khi đó, vẫn coi THIÊN CHÚA như thăm phán. Bằng chứng là: xưng tội cứ nhắm vào số lần, đi lễ, làm nghĩa cử ...cứ đếm thành tích thành con số. Bước vào thiên niên kỷ thứ 3, giáo dân có nên cải tiến quan niệm và lối sống hay không? Biến mọi con số, chi tiết, “sổ sách tính toán công-tội”, công tác, nghi ngờ, ước đoán, kiểm kê... thành trạng thái, đức tính, thái độ, lối sống, quan niệm...không? ...Thưa, việc này lớn đấy ạ!

PHẦN XVIII: THUẬT NGỮ THÁNH NHẠC

(tiếp theo)

Applaudir (P): vỗ tay; hoan hô. To applaud (A).

Applaudissement (P): sự vỗ tay; hoan hô hay cổ vũ.

Appoggiando (Y) : tựa vào; nhấn vào.

Appgiato (Y) : nhấn.

Appogiature hay **Appoggiature** (P): nốt nhấn, luyến, nốt đậm.

Appoggiatura (Y) - **longue**: nốt đậm dài - **brève**: nốt đậm ngắn.

Acciacatura(Y).

Apprendre, apprentissage (musique) (P): học tập; sự nghiên cứu âm nhạc.

Approfondir, approfondissement (musique)(P) : suy cứu; sự thâm cứu âm nhạc.

Apremière vue (P) : nhc. A prisma vista (Y).

Après (P): sau; đến sau. Dopo (Y). After (A).

A prima vista (Y) : ứng đọc

Aptitude musicale (P): nhạc khiêu.

A punta d'arco (Y) : với đầu cung kéo.

A punto (Y) : đúng. In accurate time (A).

A quatre (P): tay tư. **In four parts** (A). **A quattro** (Y).- **mains**: bài nhạc chơi bốn tay; nhạc tứ thủ. **A quattro mani** (Y).- **voix**: hát bốn giọng.

A quattro voci (Y).

A quatro (Y) : bốn người trình diễn. - **mani** : chơi bốn tay (nhc.à quatre mains).- **voci** (Y) :hát bốn giọng (nhc. à quatre voix). A cuatro voces (T).

Arabesque (P): nhạc khúc tô điểm tự do.

Arbitrario (Y) : tự tiện; tùy thích.

Arcato (Y) :1.-cong; lối vòng cung; 2-nét cung kéo.

Arc chantant (P): hồ quang kêu.

Archaique (musique, instrument) (P) : nhạc tối cổ; nhạc cũ, xưa.

Archeggiamento (Y) : kỹ thuật kéo cung.

Archeggiare (Y) : cầm cung kéo.

Archet (P): cung kéo. Bow (A). Arco (Y).

Archettiste: thợ làm cung kéo.

(còn tiếp)

PHẦN XIX: PHIẾU(FICHES) THÁNH NHẠC VIỆT NAM

PHẦN XX: LINH HOẠT VIÊN PHỤNG VỤ (ASL)

(Xin gác lại 1 kỳ)

Nội Dung

Phần	Trang
Mở đầu:.....	2
I: Học hỏi văn kiện.....	2
II: Hỏi đáp.....	3
III: Gặp gỡ.....	7
IV: Sưu tầm tham khảo – <i>Universa Laus 1980</i>	10
V: Giới thiệu tác phẩm.....	11
VI: <i>Graduale Simplex</i> – Sách lễ đơn giản.....	14
VII: Âm học và thánh nhạc).....	15
VIII: Chuyện vui âm nhạc – Mời bạn đến xem.....	16
IX: Chương trình nhập cuộc.....	18
a) môn Lịch sử âm nhạc – Bài 3.....	18
b) môn Sáng tác ca khúc – Kỹ thuật khai triển ý nhạc.....	19
X: Biếm họa.....	21
XI: Giao lưu – (gác lại 1 kỳ).....	21
XII: Nghiên cứu – Đạo lý thánh nhạc.....	21
XIII: Diễn đàn phát kiến – Nhạc lý dịch.....	
a) Vài nét khái quát.....	24
b) Giải thích thực thể bằng Dịch lý – (gác lại 1 kỳ).....	26
c) Tác phẩm mới –.....	26
XIV: Chuyện nhỏ nói nhau nghe.....	27
XV: Tiếng nói người đệm đàn (<i>organist</i>).....	28
XVI: Lịch thánh ca tháng 4-1999 (năm A).....	29
XVII: Những thắc mắc chưa được giải đáp.....	30
XVIII: Thuật ngữ thánh nhạc.....	31
XIX: Phiếu (<i>fiches</i>) thánh nhạc Việt Nam.....	32
XX: Linh hoạt viên Phụng Vụ (ASL) – (gác lại 1 kỳ).....	33

Ảnh bìa 1

Ca đoàn GIUSE

Giáo xứ Chính Tâm, giáo phận Phan Thiết

@ địa chỉ: giáo xứ Chính Tâm, giáo hạt Đức Tánh, giáo phận Phan Thiết.

@ số ca viên: 30.

@ đoàn trưởng: Giuse Nguyễn thế Hùng.

@ ca trưởng: Pet. Đặng hữu Châu.

@ organist: Giuse Trương văn Hùng.

@ lm linh hướng: Pet. Nguyễn đình Sáng.

@ bản mạng: thánh cả Giuse

@ ngày truyền thống: 19.3

BIA LÒNG

CANTÁTE XIN KHẮC CỐT GHI TÂM
ÂN ĐỨC CỦA QUÍ ÂN NHÂN:

- . linh mục **TÔMA TRINH CÁT**(Pháp)
- . nữ tu **NGUYỄN THỊ XÊ**(Pháp)
- . ông **Tám CẢNH**(Tân Bình,tp.Hồ chí Minh)
- . lm **NGUYỄN VĂN GIẢN**(Vũng Tàu)
- . cô **NGUYỄN THỊ VĨNH**(Vũng Tàu)
- . lm **NGUYỄN VĂN ĐẠO**(Vũng Tàu)
- . ông **HOÀNG ĐẠI MINH**(Đăklăk)
- . ông bà **MAI QUỐC THÁI**(Vũng Tàu)

CANTÁTE (HÃY CA NGỢI CHÚA)

TÀI LIỆU CHUYÊN ĐỀ THÁNH NHẠC CÓ TÍNH NỘI SAN RA 13 MỖI THÁNG,
SỐ 1:13.3.1993.

KÍNH TÔN MẸ MARIA VÀ THÁNH CẢ GIUSE LÀM CHỦ
BAN BIÊN TẬP: CÁC NHẠC SĨ CÔNG GIÁO TOÀN QUỐC VÀ CÁC NHẠC SĨ
THUỘC NHÓM ANTONIO(HỌC TRÒ CỦA LINH MỤC NHẠC SƯ ANTONIO
TIẾN DŨNG)

Số 72 – 13.2.1999

(còn tiếp) (còn tiếp) (xin xem tiếp trang 33) (tiếp trang 24)

tác phẩm mới